

HƯỚNG DẪN

Nghiên cứu, học tập, quán triệt và tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Kế hoạch số 44-KH/TU, ngày 29/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Hướng dẫn số 83-HD/BTGTU, ngày 20/5/2022 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Ban Tuyên giáo Huyện ủy hướng dẫn thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo sự thống nhất và nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong Đảng, trong Nhân dân; đặc biệt là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp về tầm quan trọng của tài nguyên địa chất, khoáng sản, về vai trò, vị trí của ngành Địa chất và công nghiệp khai khoáng; Chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Giúp cấp ủy, tổ chức đảng lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 44-KH/TU, ngày 20/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Yêu cầu

- Công tác tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt và tuyên truyền thực hiện Nghị quyết phải được tiến hành nghiêm túc, chất lượng. Đổi mới nội dung, phương thức quán triệt Nghị quyết phù hợp với điều kiện, đặc thù của địa phương, đơn vị.

- Từng cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên xác định rõ trách nhiệm, nhiệm vụ của mình, nắm vững các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp để tổ chức thực hiện thắng lợi các quan điểm, mục tiêu và tầm nhìn của Nghị quyết.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết

Thường trực Huyện ủy chỉ đạo tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết:

1.1. Thành phần: Các đồng chí ủy viên Ban chấp hành, lãnh đạo các phòng, ban, Mặt trận và các đoàn thể; thường trực cấp ủy cấp cơ sở; đại diện tổ chức hoạt

động khoáng sản trên địa bàn và một số đối tượng khác do ban thường vụ Huyện ủy quyết định (hội nghị ngày 22-23/6/2022).

1.2. Tài liệu:

- Tài liệu học tập: Những nội dung chính Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 do Ban Tuyên giáo Trung ương phát hành (Gửi kèm).

- Kế hoạch số 44-KH/TU, ngày 29/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

1.3. Thời gian hoàn thành: Trong tháng 6/2022.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền

- Các tổ chức cơ sở Đảng chỉ đạo việc phổ biến, tuyên truyền nội dung của nghị quyết bằng các hình thức phù hợp.

+ Chú trọng những nội dung cơ bản, những điểm đột phá để thực hiện các mục tiêu cụ thể và tổng quát đã được xác định trong Nghị quyết số 10-NQ/TW, Kế hoạch số 44-KH/TU phù hợp với tình hình ở địa phương, đơn vị.

+ Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng gắn với việc bảo tồn và phát triển bền vững, bảo vệ môi trường, cảnh quan, di tích lịch sử, văn hóa, thích ứng với biến đổi khí hậu, đảm bảo quốc phòng, an ninh.

- Các cơ quan thông tin, tuyên truyền, công thông tin điện tử, trang thông tin điện tử tuyên truyền nội dung của Nghị quyết tập trung vào ý nghĩa, tầm quan trọng của tài nguyên địa chất, khoáng sản; của việc quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên, khoáng sản; bảo vệ môi trường, sinh thái, an toàn lao động trong hoạt động khoáng sản; chính sách, pháp luật về quản lý và khai thác tài nguyên, khoáng sản; về vai trò, vị trí của ngành Địa chất và công nghiệp khai khoáng; những nội dung chủ yếu và kết quả nổi bật của ngành Địa chất, khoáng sản, công nghiệp khai khoáng...

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ vào Nghị quyết số 10-NQ/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 44-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Hướng dẫn này, cấp ủy chủ động triển khai thực hiện Nghị quyết tại ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị. Cụ thể:

1. Các tổ chức cơ sở Đảng chỉ đạo, tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền nội dung Nghị quyết số 10-NQ/TW và Kế hoạch số 44-KH/TU đến cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân.

2. Phòng Văn hóa, Thông tin; Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao chú trọng tuyên truyền việc thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW và Kế hoạch số 44-KH/TU bằng các hình thức, phương pháp phù hợp.

3. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền và giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW và Kế hoạch số 44-KH/TU trên địa bàn huyện./

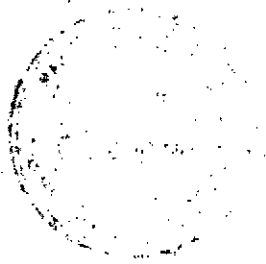
Nơi nhận:

- BTGTU (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Các TCCSĐ;
- MTTQ và các đoàn huyện;
- Phòng VH TT; TTVH TT&TT;
- Lưu.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Hương



TÀI LIỆU HỌC TẬP
NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH NGHỊ QUYẾT SỐ 10-NQ/TW, NGÀY 10/02/2022
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC ĐỊA CHẤT,
KHOÁNG SẢN VÀ CÔNG NGHIỆP KHAI KHOÁNG ĐẾN NĂM 2030, TẦM
NHÌN ĐẾN NĂM 2045

1. Về quan điểm chỉ đạo

(1) Tài nguyên địa chất, khoáng sản vừa là nguồn lực quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, vừa là nguồn dự trữ lâu dài của quốc gia cần phải được quy hoạch, điều tra, thăm dò đầy đủ; được quản lý tập trung, thống nhất; khai thác, sử dụng bền vững, hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả.

(2) Điều tra cơ bản địa chất, khoáng sản phải đi trước một bước, làm cơ sở xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, thích ứng với biến đổi khí hậu. Nhà nước ưu tiên bố trí ngân sách và có chính sách thu hút nguồn lực đầu tư cho công tác điều tra cơ bản địa chất, khoáng sản, tập trung điều tra, đánh giá các khoáng sản chiến lược, quan trọng. Thông tin, dữ liệu địa chất, khoáng sản phải quản lý tập trung, thống nhất.

(3) Công tác quản lý quy hoạch, điều tra cơ bản địa chất, khoáng sản, thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản phải có tầm nhìn chiến lược, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội cả trước mắt, trung và dài hạn; hài hòa giữa bảo tồn và phát triển bền vững, bảo vệ môi trường, cảnh quan, di tích lịch sử, văn hóa, thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo đảm quốc phòng, an ninh, chủ quyền quốc gia. Quản lý chặt chẽ, công khai, minh bạch các nguồn tài nguyên khoáng sản, bảo đảm công bằng xã hội, tôn trọng nguyên tắc thị trường trong hoạt động địa chất, khoáng sản.

(4) Có sự gắn kết chặt chẽ, hiệu quả từ khâu quy hoạch, điều tra, thăm dò, khai thác đến chế biến, sử dụng khoáng sản; đẩy mạnh ứng dụng các thành tựu khoa học, công nghệ tiên tiến, hiện đại, theo mô hình kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh. Nguồn ngân sách thu được từ tài nguyên khoáng sản cần được ưu tiên đầu tư phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội cho địa phương và người dân nơi khai thác khoáng sản; bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, người dân và doanh nghiệp; phù hợp với các cam kết, điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia; giảm dần sử dụng nhiên liệu hóa thạch, hướng tới mục tiêu đạt mức trung hòa các-bon.

2. Về mục tiêu và tầm nhìn

(1) Mục tiêu tổng quát: Điều tra cơ bản địa chất, khoáng sản bảo đảm cung cấp đầy đủ thông tin, dữ liệu tin cậy về địa chất, khoáng sản, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Tài nguyên khoáng sản được quản lý chặt chẽ, khai thác, chế biến, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, gắn với nhu cầu phát triển của nền kinh tế, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và hướng tới mục tiêu đạt mức trung hòa các-bon.

(2) Một số chỉ tiêu cụ thể

- Đến năm 2025, lập bản đồ địa chất khoáng sản tỷ lệ 1:50.000 đạt 80% diện tích đất liền. Hoàn thành điều tra, đánh giá khoáng sản tại các khu vực có triển vọng ở Tây Bắc và Trung Trung Bộ; điều tra địa chất, khoáng sản biển tỉ lệ 1:500.000 tại một số khu vực đến độ sâu 300 và 1.500 mét nước. Thăm dò, khai thác, chế biến một số khoáng sản đạt trình độ khu vực, tiệm cận trình độ thế giới.

- Đến năm 2030, lập bản đồ địa chất khoáng sản tỷ lệ 1:50.000 đạt 85% diện tích phần đất liền. Hoàn thành điều tra, đánh giá khoáng sản năng lượng, kim loại tại các khu vực có triển vọng ở Bắc Trung Bộ và Nam Trung Bộ; điều tra tại biển trượt lở, lũ quét tại các tỉnh miền núi có nguy cơ cao; điều tra, lập bản đồ địa chất môi trường các khu vực chứa khoáng sản độc hại, phóng xạ; khoan định các cấu trúc địa chất sâu thuận lợi để hướng tới ứng dụng công nghệ chôn lấp các-bon và các chất độc hại khác. Hoàn thành hệ thống cơ sở dữ liệu, thông tin về địa chất, khoáng sản đồng bộ, tích hợp với cơ sở dữ liệu quốc gia. Thăm dò, khai thác, chế biến đối với hầu hết các khoáng sản đạt trình độ khu vực, tiệm cận trình độ thế giới.

(3) Tầm nhìn đến năm 2045: Hoàn thành 100% việc lập bản đồ địa chất khoáng sản tỷ lệ 1:50.000 đối với diện tích đất liền và tỷ lệ 1:500.000 trên biển. Hoàn thành công tác điều tra cơ bản đối với các tài nguyên địa chất khác. Hình thành nền công nghiệp khai khoáng tiên tiến, hiện đại gắn với mô hình kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh tương đương với các nước tiên tiến khu vực Châu Á.

3. Về các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

Một là, tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng; thống nhất và nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của tài nguyên địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật, thống nhất nhận thức và nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân, nhất là người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp về tầm quan trọng của tài nguyên địa chất, khoáng sản, về vai trò, vị trí của ngành Địa chất và công nghiệp khai khoáng. Việc quản lý, khai thác, sử dụng khoáng sản phải bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, trên cơ sở áp dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, kết hợp hài hòa với bảo tồn, dự trữ cho tương lai.

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo quản lý nhà nước về địa chất, khoáng sản, phát triển công nghiệp khai khoáng; quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên địa chất, khoáng sản; bảo vệ môi trường, sinh thái an toàn lao động trong hoạt động khoáng sản. Chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về địa chất, khoáng sản.

Hai là, hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng

- Thể chế hóa đầy đủ các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng. Tổng kết, đánh

giá đầy đủ việc thực hiện Luật Khoáng sản năm 2010, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện nội dung về công tác điều tra cơ bản địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng; trong đó lưu ý:

+ Quy định cụ thể nội dung điều tra cơ bản địa chất tài nguyên địa chất (tài nguyên khoáng sản; tài nguyên vị thế, di sản địa chất, công viên địa chất); các điều kiện địa chất khác (tai biến địa chất, địa chất môi trường, địa chất thủy văn - địa chất công trình, địa mạo...). Ưu tiên công tác tìm kiếm, thăm dò, khai thác tài nguyên khoáng sản gắn với yêu cầu đánh giá tiềm năng, giá trị các tài nguyên biển quan trọng ở một số vùng biển trọng điểm.

+ Điều tra cơ bản địa chất chủ yếu do Nhà nước thực hiện, xã hội hóa nguồn vốn thực hiện một số đề án điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản theo quy hoạch; kết quả điều tra cơ bản địa chất, thông tin, dữ liệu địa chất, khoáng sản (là cơ sở dữ liệu quốc gia) phải được thẩm định, nộp vào lưu trữ địa chất để quản lý tập trung, thống nhất; quy định rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu địa chất phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và các ngành kinh tế để phát huy nguồn lực tài chính tái đầu tư cho công tác điều tra cơ bản địa chất.

+ Rà soát, quy định rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khai thác khoáng sản; việc tái đầu tư nguồn thu từ khai thác khoáng sản để đầu tư phát triển giáo dục, y tế, hạ tầng, bảo đảm an sinh xã hội... cho địa phương và người dân nơi khai thác khoáng sản.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản, thăm dò, khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường phù hợp với thực tiễn; hoàn thiện cơ chế quản lý theo nguyên tắc thị trường; kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ hoạt động khai thác khoáng sản, bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch, chống tiêu cực, lãng phí tài nguyên khoáng sản, tăng nguồn thu cho ngân sách. Ưu tiên cấp phép khai thác khoáng sản là vật liệu xây dựng thông thường cho xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng, nhất là công trình trọng điểm quốc gia.

- Điều chỉnh thuế suất thuế tài nguyên đối với một số khoáng sản nhằm khuyến khích đầu tư công nghệ tiên tiến, hiện đại để khai thác, chế biến các mỏ khoáng sản có điều kiện địa chất - mỏ phức tạp, hàm lượng thấp, hạ tầng kỹ thuật thấp kém.

- Hoàn thiện chính sách xuất - nhập khẩu và dự trữ khoáng sản, bảo đảm cân đối nhu cầu trước mắt với dự trữ khoáng sản lâu dài; xuất khẩu khoáng sản trên cơ sở cân đối hiệu quả đầu tư khai thác, chế biến khoáng sản; khuyến khích huy động nguồn vốn xã hội hóa đầu tư cho công tác điều tra, đánh giá khoáng sản.

- Hoàn thiện chính sách khuyến khích các doanh nghiệp trong nước đầu tư ra nước ngoài trong lĩnh vực địa chất, khoáng sản, nhất là những khoáng sản quan trọng; khuyến khích hợp tác, đầu tư nước ngoài sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại trong chế biến khoáng sản.

- Hoàn thiện chính sách thu hút, đào tạo phát triển nguồn nhân lực, đội ngũ chuyên gia có trình độ cao và công nhân lành nghề lĩnh vực địa chất, khoáng sản.

Xây dựng chế độ đãi ngộ phù hợp đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành địa chất, khoáng sản.

Ba là, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài nguyên địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng

- Khẩn trương lập, phê duyệt Quy hoạch về điều tra cơ bản địa chất; Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản theo quy định của Luật Quy hoạch (hoàn thành trong năm 2022); Chiến lược địa chất, khoáng sản, phát triển công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Thực hiện thống nhất quản lý nhà nước về địa chất, khoáng sản; quản lý tập trung, thống nhất cơ sở dữ liệu quốc gia về địa chất, khoáng sản phục vụ đa mục tiêu. Hoàn thiện mô hình tổ chức cơ quan quản lý nhà nước về địa chất, khoáng sản, trong đó có hệ thống cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành khoáng sản từ Trung ương đến địa phương trước năm 2025.

- Áp dụng mô hình quản trị tài nguyên khoáng sản minh bạch, hiệu quả của thế giới; tăng cường vai trò kiểm tra, giám sát của địa phương, người dân nơi khai thác khoáng sản; lượng hóa và hạch toán đầy đủ giá trị tài nguyên khoáng sản vào nền kinh tế.

- Ưu tiên cấp phép dự án khai thác khoáng sản cho tổ chức doanh nghiệp có năng lực, kinh nghiệm, sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại gắn với địa chỉ sử dụng khoáng sản; cải tạo, mở rộng nâng cấp các cơ sở khai thác, chế biến khoáng sản, thu hồi tối đa khoáng sản chính, các khoáng sản đi kèm, bảo vệ môi trường sinh thái theo mô hình kinh tế tuần hoàn.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, xem xét trách nhiệm đối với các tổ chức, cá nhân để xảy ra sai phạm trong quản lý, sử dụng khoáng sản và các hoạt động liên quan đến địa chất khoáng sản, công nghiệp khai khoáng. Thu hồi giấy phép khai thác, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm trong hoạt động khai thác khoáng sản, nhất là lợi dụng để đầu cơ, tích trữ, nâng giá, thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước và nhân dân.

Bốn là, tăng cường nguồn lực thực hiện công tác điều tra cơ bản địa chất; ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến, hiện đại trong điều tra cơ bản tài nguyên địa chất, thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản

- Ưu tiên bố trí ngân sách nhà nước kết hợp huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong xã hội cho công tác điều tra cơ bản địa chất, khoáng sản theo quy hoạch, kế hoạch để có đầy đủ thông tin, dữ liệu địa chất phục vụ đa mục tiêu (quốc phòng, an ninh, giao thông, xây dựng, công thương, nông nghiệp...); điều tra phân định các cấu trúc địa chất sâu thuận lợi, hướng đến ứng dụng công nghệ chôn lấp các-bon, đánh giá tiềm năng khoáng sản phục vụ quy hoạch thăm dò, khai thác.

- Khuyến khích đầu tư, đổi mới đồng bộ công nghệ, thiết bị tiên tiến, hiện đại, thân thiện với môi trường cho công tác điều tra cơ bản tài nguyên địa chất, khoáng sản, (nhất là khoáng sản kim loại ẩn sâu trên các khu vực có triển vọng đến 1.000

m) và khai thác, chế biến khoáng sản. Hoàn thành việc chuyển đổi toàn diện công nghệ, thiết bị các cơ sở khai thác, chế biến đá làm vật liệu xây dựng quy mô nhỏ bảo đảm an toàn, giảm thiểu ô nhiễm môi trường trước năm 2030.

- Hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về tài nguyên địa chất, khoáng sản, quản lý tập trung, thống nhất trước năm 2025; thiết lập nền tảng tài nguyên số, thực hiện chuyển đổi số trong quản lý, khai thác khoáng sản bảo đảm công khai, minh bạch, nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước.

- Hoàn thành đầu tư dự án khai thác, chế biến quặng crômít tại Cổ Định (Thanh Hoá), luyện, cán thép tại mỏ sắt Quý Xa (Lào Cai) trước năm 2025. Nghiên cứu, lựa chọn công nghệ tiệm cận trình độ thế giới để đầu tư khai thác than nâu vùng đồng bằng Sông Hồng; đánh giá hiệu quả đầu tư, hiệu quả kinh tế - xã hội bền vững để xem xét đầu tư các dự án khai thác, chế biến: Sắt Thạch Khê (Hà Tĩnh); ti-tan (Bình Thuận), hoàn thành trước năm 2030.

- Duy trì hoạt động hiệu quả các dự án khai thác, chế biến bôxít - nhôm - nhôm, đất hiếm, xi măng, sắt - thép, đồng, đá hoa trắng trở thành ngành công nghiệp chủ đạo, phát triển bền vững tương xứng với quy mô khoáng sản; sử dụng công nghệ, thiết bị khai thác, chế biến tiên tiến, hiện đại theo mô hình kinh tế tuần hoàn, giảm phát thải khí nhà kính và sử dụng than hợp lý, hướng tới mục tiêu phát thải ròng bằng 0 trước năm 2050.

Năm là, tăng cường đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực địa chất, khoáng sản

- Chú trọng đào tạo, bổ sung đội ngũ cán bộ khoa học - kỹ thuật, chuyên gia có trình độ cao và công nhân lành nghề cho ngành Địa chất, khoáng sản, đi đôi với thực hiện chính sách thu hút nhân tài, chế độ đãi ngộ, nhất là cải cách tiền lương.

- Đẩy mạnh hợp tác, học tập kinh nghiệm quốc tế trong nghiên cứu, điều tra các khoáng sản ẩn sâu; trong xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về địa chất, khoáng sản, không gian ngầm và quản trị tài nguyên khoáng sản. Hợp tác nghiên cứu công nghệ khai thác than nâu vùng đồng bằng Sông Hồng; khảo sát hang động; điều tra, khảo sát các di sản địa chất; cải tạo, phục hồi môi trường, cảnh quan sau khai thác khoáng sản...

4. Về tổ chức thực hiện

- Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền nội dung Nghị quyết tới cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; xây dựng các chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết.

- Đảng đoàn Quốc hội lãnh đạo, chỉ đạo việc rà soát, sửa đổi, hoàn thiện pháp luật về địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng theo Nghị quyết và giám sát việc thực hiện.

- Ban cán sự đảng Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo việc lập, phê duyệt, triển khai Chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng; ưu tiên bố trí nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ, đạt mục tiêu đã nêu trong Nghị quyết; rà soát, sửa đổi,

bổ sung các văn bản dưới luật có liên quan đến công tác địa chất, khoáng sản; sớm tổng kết việc thực hiện Luật Khoáng sản năm 2010 để xây dựng, trình Quốc hội khóa XV xem xét bổ sung, sửa đổi Luật Khoáng sản trước năm 2024; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

- Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức, hướng dẫn việc quán triệt thực hiện Nghị quyết.

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát việc thực hiện Nghị quyết, phát huy vai trò phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng cơ chế, chính sách và hoàn thiện pháp luật về địa chất, khoáng sản; giám sát việc khai thác khoáng sản.

- Ban cán sự đảng Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đôn đốc triển khai thực hiện Nghị quyết; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết./.